|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘISỞ TÀI CHÍNH | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Hà Nội, ngày tháng năm 2025 |

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THÚC ĐẨY KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG DỰ THẢO QUY ĐỊNH**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo “Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội”. Kết quả như sau:

**I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ**

**1. Bối cảnh xây dựng dự thảo Quy định**

UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

Đến thời điểm hiện nay, Quốc hội đã ban hành các luật: Luật Thủ đô, Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Đấu thầu, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế gia trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công và Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (Luật số 90/2025/QH15),..., trong đó Luật Đầu tư đã sửa đổi, bổ sung thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (Điều 31), UBND cấp tỉnh (Điều 32) theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước cho các địa phương; giao Chính phủ quy định chi tiết về hồ sơ, nội dung thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư theo hướng tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính (Điều 33); hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện thẩm định đối với dự án do Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư (Điều 35), hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện thẩm định đối với dự án do UBND cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư (Điều 36);...

Chính phủ đã ban hành các Nghị định hướng dẫn thi hành có liên quan đến đầu tư kinh doanh và triển khai các dự án đầu tư kinh doanh, trong đó: *(1)* Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ có nội dung quy định về quản lý nhà nước của UBND cấp tỉnh: hồ sơ, nội dung thẩm định, trình tự, thủ tục thực hiện thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án, chấp thuận chủ trương đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (Điều 31, Điều 33), chấp thuận nhà đầu tư (Điều 30)...; *(2)* Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ có nội dung quy định về quản lý nhà nước của UBND cấp tỉnh: trình tự lập, phê duyệt thông tin dự án; công bố dự án đầu tư có sử dụng đất;...

Vì vậy, việc xây dựng Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội thay thế Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND Thành phố cho phù hợp với các quy định hiện hành, thống nhất triển khai và phân công, phân nhiệm cho các cơ quan, đơn vị theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố là cần thiết.

**2. Mục đích, yêu cầu đánh giá**

Rà soát quy định tại Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND Thành phố để cập nhật, bổ sung cho phù hợp với các quy định hiện hành với mục đích, yêu cầu:

 - Đảm bảo sự thống nhất, phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

 - Đối với những nội dung đã được quy định rõ trong Luật, Nghị định và Thông tư không quy định lại tại Quy định, có dẫn chiếu đến các nội dung quy định để thực hiện. Quy định giải quyết các vấn đề về phân công, phân nhiệm và tổ chức thực hiện đối với các dự án thuộc phạm vi và trách nhiệm của UBND Thành phố Hà Nội.

- Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản có quy định khác nội dung quy định này, thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ban hành.

**II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

**1. Đánh giá về thủ tục hành chính**

Thủ tục hành chính quy định trong dự thảo: 04 thủ tục hiện hành được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định hiện hành (gồm: *([[1]](#footnote-1))* Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Thành phố; *(2)* Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Thành phố; *(3)* Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND Thành phố; *(4)* Thủ tục công bố dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do Nhà đầu tư đề xuất).

**2. Việc phân quyền:**

\* Về Bên mời thầu, Bên mời quan tâm

Khoản 1 Điều 4 Luật Đấu thầu năm 2023[[2]](#footnote-2) quy định: *Bên mời thầu là cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền quyết định tổ chức đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư; đơn vị được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ tổ chức lựa chọn nhà đầu tư.*

Khoản 3[[3]](#footnote-3) Điều 37 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định: *Người có thẩm quyền giao cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ban quản lý khu kinh tế; Ủy ban nhân dân cấp xã làm bên mời quan tâm.*

Như vậy, UBND Thành phố có thể giao nhiệm vụ cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc UBND Thành phố, UBND phường, xã làm bên mời thầu, bên mời quan tâm. Để thống nhất quản lý, giảm thủ tục hành chính, tại dự thảo Quy định phân quyền như sau:

- Bên mời thầu:

Đối với dự án triển khai trên 01 địa bàn phường, xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Ủy ban nhân dân phường, xã nơi có dự án làm bên mời thầu tổ chức thực hiện lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án.

Đối với dự án triển khai trên 02 địa bàn phường, xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Ủy ban nhân dân phường, xã nơi dự án có phần diện tích sử dụng đất lớn hơn làm bên mời thầu tổ chức thực hiện lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án.

Đối với dự án phức tạp, dự án triển khai trên 03 địa bàn phường, xã trở lên hoặc Ủy ban nhân dân phường, xã nơi có dự án/nơi dự án có phần diện tích sử dụng đất lớn hơn không đáp ứng điều kiện năng lực làm bên mời thầu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao các Sở quản lý chuyên ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố làm bên mời thầu tổ chức thực hiện lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án.

- Bên mời thầu đồng thời là bên mời quan tâm đối với dự án cần xác định số lượng nhà đầu tư quan tâm theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực. Trách nhiệm của bên mời thầu, bên mời quan tâm thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

**3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

\* Về số lượng hồ sơ nộp

Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định công bố dự án đầu tư có sử dụng đất đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do Nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất dự án: *“b) Đối với dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền, nhà đầu tư nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính 04 bộ hồ sơ đề xuất dự án cho Sở Kế hoạch và Đầu tư. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất dự án, Sở Tài chính báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao một cơ quan chuyên môn tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư.”*

Thực hiện chủ trương của Nhà nước và Thành phố về thúc đẩy chuyển đổi số, kinh tế số, tại dự thảo quy định số lượng hồ sơ nhà đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ đề xuất dự án bản giấy và bản điện tử.

1. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Thành phố; Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Thành phố; Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND Thành phố; Thủ tục công bố dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do Nhà đầu tư đề xuất. [↑](#footnote-ref-1)
2. Được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 1 Luật số 90/2025/QH15 [↑](#footnote-ref-2)
3. Được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 13 Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ. [↑](#footnote-ref-3)